

Bản án số: 63/2022/HS-ST  
Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Đình Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Thuý và ông Phạm Duy Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Phú V**, sinh năm 1992 tại huyện N, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phú M và bà Vũ Thị V1; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lê Xuân Y (tên gọi khác: Lê Văn Y), sinh năm 1937; trú tại: Thôn H4, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1941; nơi cư trú: Thôn H4, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên (là vợ của ông Y, vắng mặt).

+ Ông Lê Đức H2, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn H4, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên (là con của ông Y, vắng mặt).

+ Bà Lê Thị O, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn H4, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên (là con của ông Y, vắng mặt).

+ Bà Lê Thị O1, sinh năm 1971; nơi cư trú: Bản C, xã S, huyện H3, tỉnh Quảng Ninh (là con của ông Y, vắng mặt).

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Bản C, xã S, huyện H3, tỉnh Quảng Ninh (là con của ông Y, vắng mặt).

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ x, khu A, phường C1, thị xã C2, tỉnh Quảng Ninh (là con của ông Y, vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của bà H1, bà O, bà O1, bà L, bà T:* Ông Lê Đức H2, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn H4, xã N2, huyện P, tỉnh Hưng Yên (theo văn bản ủy quyền ngày 06/4/2022, vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Đức H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 19/3/2022, Lê Phú V không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu xanh đen, dung tích 149<sup>CC</sup>, biển kiểm soát (BKS) 34B3-054.58 (thuộc sở hữu của V) đi một mình từ khu Công nghiệp Đại An theo hướng thành phố Hải Dương qua huyện Gia Lộc để về nhà ở thôn K, xã Q, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến Km 5 + 100 đường trục Bắc - Nam, thuộc địa phận xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; là đoạn đường thẳng, được trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 10,45 m; lòng đường có kẻ các vạch sơn nét đứt phân chia hai phần đường xe chạy; theo hướng đi huyện Ninh Giang tiếp giáp với mép đường phải là lề đất cỏ rộng 02 mét; tiếp giáp với mép đường trái là lề đất cỏ rộng 2,1 mét, V điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên phải đường trục Bắc - Nam hướng huyện Gia Lộc đi huyện Ninh Giang với tốc độ khoảng 70-80 km/h, xe mô tô có bật đèn chiếu sáng phía trước, khi đó có ông Lê Xuân Y (tên gọi khác Lê Văn Y) đang dắt xe đạp đi bộ phía trước cùng chiều với V cách xe mô tô của V khoảng 2-3 mét. Do không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát nên phần đầu và bánh xe phía trước xe mô tô do V điều khiển đã đâm vào xe đạp và người ông Y làm cho xe đạp của ông Y bị đổ sang phải nằm tại lề đường, mép đường phải, ông Y bị ngã nằm úp ở trên phần đường bên phải theo hướng V đi gần sát vạch kẻ tim đường, song song với lề đường bên phải, V và xe mô tô đổ nghiêng phải trượt về phía trước và nằm tại vị trí rìa cỏ sát lề đường bên phải đường hướng huyện Gia Lộc đi huyện Ninh Giang cách điểm va chạm ban đầu khoảng 50 mét.

Tại hiện trường phần đường bên phải theo chiều quốc lộ 38B đi huyện Ninh Giang là một dấu vết cày không liên tục làm bong lớp bột đá và nhựa đường có chiều hướng huyện Gia Lộc đi huyện Ninh Giang dấu vết cày có kích thước 28,86 x 0,01 m; điểm đầu cách mép đường phải 2,66 m, điểm cuối cách mép đường phải 2,54 m. Từ điểm cuối của dấu vết cày hướng về quốc lộ 38B chệch vào lề đường phải 26,9 m là đến tâm bánh trước xe đạp, xe bị đổ sang phải nằm tại lề đường và mép đường phải, đầu xe quay hướng Ninh Giang sau xe quay hướng quốc lộ 38B tâm bánh trước cách mép đường phải 0,15 m, tâm bánh sau cách mép đường phải 0,6 m. Trên mặt đường bên phải trục Bắc Nam còn để lại dấu vết máu kích thước 1,2 x 1,0 m tâm của dấu vết máu cách mép đường phải 4,52 m. Xe mô tô do V điều khiển sau khi tai nạn nằm đổ ra lề đường phải, đầu xe quay hướng Ninh Giang, sau xe quay hướng quốc lộ 38B,

tâm bánh trước cách mép đường phải 0,75 m, tâm bánh sau cách mép đường phải 0,3 m làm mặt gương chiếu hậu bên phải bị đập vỡ mảnh rời khỏi xe, cần gương chiếu hậu bên phải bị bật chốt hãm còn dính lại theo xe; toàn bộ cánh yếm bên phải bị đập vỡ rời khỏi xe, một số mảnh còn dính lại theo xe, bề mặt cánh yếm có vết xây xước sạch bụi bẩn có chiều từ trước lại sau còn dính lại chất màu nâu. Xe đạp của ông Y ghi đông bị cong lệch có chiều từ trái qua phải, cong so với vị trí ban đầu khoảng 60 độ; bánh xe phía sau bị cong lệch tỳ sát vào càng khung xe phía sau bên phải.

Hậu quả: Ông Y bị thương và chết trên đường đi cấp cứu. Hai phương tiện liên quan tai nạn giao thông bị hư hỏng, V bị sây sát nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 82/GDPY ngày 25/3/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Xuân Y: Đa chấn thương (gãy nhiều xương sườn, chảy máu khoang ngực, gãy xương cẳng chân phải).

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 30/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Phú V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 (bị hại cũng có lỗi đi bộ dắt xe đạp nhưng không đi sát mép đường bên phải) Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS; các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Lê Phú V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Không. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã được bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 19/3/2022, tại Km 5+100, đường trục Bắc Nam thuộc địa phận xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Lê Phú V không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu xanh đen, dung tích 149<sup>cc</sup>, BKS: 34B3-054.58 đi theo hướng huyện Gia Lộc đi huyện Ninh Giang, trong điều kiện trời tối ảnh hưởng đến tầm nhìn nhưng V vẫn phóng nhanh (tốc độ khoảng 70-80 km/h), không làm chủ tốc độ và không chú ý quan sát nên phần đầu và bánh xe phía trước xe mô tô do V điều khiển đã đâm vào xe đạp và người ông Lê Xuân Y (tên gọi khác Lê Văn Y) đang đi bộ dắt xe đạp cùng chiều phía trước làm ông Y, V đều bị ngã xuống đường. Hậu quả: Ông Y tử vong trên đường đi cấp cứu do đa chấn thương, V bị xây sát nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong điều kiện trời tối, hạn chế tầm nhìn nhưng bị cáo không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại được một cách an toàn mà vẫn di chuyển với tốc độ cao (khoảng 70-80 km/h), không chú ý quan sát dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào người đi bộ đang dắt xe đạp cùng chiều phía trước, đã vi phạm vào khoản 9, khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến làm chết 01 người nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người khác nên cần thiết phải áp dụng loại hình phạt nghiêm là hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, bị hại cũng có một phần lỗi (đi bộ dắt xe đạp nhưng không đi sát mép đường bên phải) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, được người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường đầy đủ nay không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các phương tiện, tài sản, vật chứng khác cho chủ sở hữu đúng quy định nên không đặt ra xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Phú V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Phú V 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Phú V cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Q trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Phú V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Vương Đình Thi**